

BCH ĐOÀN TP. HẢI PHÒNG

Số: 685 - QĐ/TĐTN-TNTH

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Hải Phòng, ngày 07 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Đề án “Hỗ trợ đoàn viên, thanh niên, sinh viên
nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015 - 2020”**

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN HẢI PHÒNG

- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa X;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đoàn thành phố lần thứ XII; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn thành phố lần thứ XII;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hải Phòng;
- Xét đề nghị của Hội sinh viên Việt Nam thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Đề án “Hỗ trợ đoàn viên, sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015 - 2020”

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hội sinh viên Việt Nam thành phố Hải Phòng, các Ban, Văn phòng Tổng hợp Thành đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư, các Ban, Văn phòng TW Đoàn;
- TW Hội Sinh viên Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND TP;
- Các ban Thành ủy; Văn phòng Thành ủy;
- Sở Khoa học Công nghệ TP, Sở nội vụ TP;
- Đảng ủy, Ban Giám hiệu các Trường ĐH, CĐ;
- Các đ/c UV BCH Thành đoàn;
- Như điều 3;
- Lưu Ban TNTH, VPTH.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN
BÍ THƯ**



Trần Quang Tường



ĐỀ ÁN

Hỗ trợ đoàn viên, sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ/TĐTN-TNTH
ngày 07/08/2015 của Ban Thường vụ Thành đoàn Hải Phòng)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV đã khẳng định: “*Phát triển khoa học công nghệ có ý nghĩa quan trọng phát triển kinh tế xã hội của thành phố. Khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để nâng cao sức mạnh tổng hợp thành phố trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh. Nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố, thúc đẩy nền kinh tế tri thức, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng... Xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ của vùng Duyên hải Bắc bộ và của cả nước trong lĩnh vực khoa học về biển, khoa học môi trường vào năm 2030*” (Trích dẫn từ Nghị quyết 08-NQ/TU).

Nghiên cứu khoa học (NCKH) gắn liền với công tác đào tạo, là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục của các trường Đại học, Cao đẳng. Trong đó, hoạt động NCKH của đoàn viên sinh viên có vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, rèn luyện chuyên môn nghề nghiệp và khả năng ứng dụng khoa học kỹ thuật từ lý thuyết vào thực tiễn.

Trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay, hoạt động nghiên cứu khoa học trong đoàn viên thanh niên nói chung và sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng nói riêng được lãnh đạo các cấp đặc biệt quan tâm. Các đề tài có nội dung tương đối phong phú, đề cập nhiều vấn đề nghiên cứu cơ bản có tính ứng dụng ở các lĩnh vực như: Khoa học tự nhiên - Kỹ thuật, Khoa học xã hội - Nhân văn và Khoa học Giáo dục - Kinh tế - Tài chính, Công nghệ Hàng hải, Y tế sức khỏe cộng đồng... Một số đề tài của sinh viên sau nghiên cứu đạt giải cấp Bộ, ngành, quốc gia, có tính ứng dụng cao.

Mặc dù, sinh viên là lực lượng có tiềm năng trong NCKH, là lực lượng trí thức tập trung lượng chất xám cao, là nguồn cung cấp bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố và đất nước trong tương lai. Tuy nhiên, hoạt động NCKH trong đoàn viên sinh viên còn nhiều khó khăn, bất cập. Vì vậy, việc xây dựng, triển khai Đề án “*Hỗ trợ đoàn viên sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015 - 2020*” nhằm khắc phục thực trạng NCKH trong đoàn viên sinh viên hiện nay là thực sự cần thiết.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02/12/1998;
- Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09/6/2000;
- Căn cứ Luật Thanh niên ngày 29/11/2005;
- Nghị quyết 32 NQ-TW ngày 05/8/2003 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và Kết luận 72 của Bộ Chính trị ngày 10/10/2013 về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 32 về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2010 - 2015.
- Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV về *“Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”*;
- Quyết định số 08/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/3/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế về *“Nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các trường Đại học và Cao đẳng”*;
- Các văn bản về Khoa học và công nghệ của thành phố;
- Quy chế Quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng (kèm theo Quyết định số 185/2008/QĐ-UBND ngày 25/01/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng);
- Chương trình phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng giai đoạn 2013 - 2020.

II. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG ĐOÀN VIÊN SINH VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HIỆN NAY

1. Những kết quả đạt được

Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 15 trường Đại học, Cao đẳng, trong đó có 08 trường tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trực thuộc thành phố, 07 trường Cao đẳng có tổ chức Đoàn Thanh niên trực thuộc quận, huyện Đoàn và Đoàn khối. Toàn thành phố có khoảng trên 50.000 đoàn viên, hội viên sinh viên, trong đó sinh viên hệ chính quy tập trung khoảng trên 39.000 sinh viên. Theo đánh giá kết quả hơn 16 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và Nghị quyết 07-NQ/TU (khóa XI) của Thành ủy: Hoạt động NCKH và phát triển công nghệ thành phố nhìn chung có những đóng góp thiết thực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Trong đó, có phần đóng góp

tích cực từ những đề tài NCKH trong đoàn viên giảng viên trẻ, sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố.

2. Những hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động NCKH trong đoàn viên, sinh viên còn nhiều tồn tại hạn chế: Đoàn viên sinh viên thiếu vốn kiến thức thực tiễn; hướng nghiên cứu của nhiều đề tài khoa học chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của các chuyên ngành còn mang nặng tính lý thuyết; các kỹ năng thu thập phân tích, xử lý dữ liệu chưa chuyên nghiệp, trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng yêu cầu cập nhật quốc tế trong NCKH; phần lớn đoàn viên sinh viên thiếu chủ động trong nghiên cứu; việc hỗ trợ kinh phí cho đoàn viên sinh viên NCKH còn gặp nhiều khó khăn. Tại thành phố Hải Phòng, tỉ lệ đoàn viên, sinh viên tham gia NCKH trên tổng số đoàn viên, sinh viên khối các trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc còn thấp (*ước tính đạt trên 0,2% một năm trên tổng số đoàn viên sinh viên*). Theo tổng hợp một số năm gần đây, tỷ lệ sinh viên tham gia NCKH có chiều hướng tăng nhưng tăng chậm, tính ứng dụng của các đề tài chưa cao. Nhiều đề tài tốn nhiều thời gian, công sức và chi phí nhưng không thể ứng dụng, gây lãng phí; một số đề tài nghiên cứu mang tính vĩ mô, gặp nhiều khó khăn trong quá trình áp dụng vào thực tế.

2.2. Nguyên nhân

- Đoàn viên sinh viên chưa nắm vững được quy trình thực hiện một đề tài, phần lớn các NCKH được thực hiện bằng kinh nghiệm đúc kết và từ phân tích các tài liệu, tư liệu thực tế.
- Chương trình học hiện nay khá nặng với rất nhiều môn học nhưng hiếm các môn học về phương pháp nghiên cứu chuyên ngành - một kỹ năng quan trọng của những người lao động tri thức.
- Đa số đoàn viên sinh viên nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của công tác NCKH, thậm chí cho rằng tham gia NCKH là việc làm lãng phí tiền bạc, mất thời gian...
- Đa số các tổ chức Đoàn, Hội trường học chưa đầu tư cho hoạt động NCKH theo chiều sâu, chưa hiểu và thiếu tích cực tham gia NCKH; chưa thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phát động hoặc thiếu giải pháp phù hợp để giúp đoàn viên sinh viên được tiếp cận với quy trình các bước cũng như phương pháp NCKH đạt kết quả... Do đó nhiều giảng viên trẻ và đoàn viên sinh viên chưa biết hoặc biết không chắc phương pháp NCKH.

Từ thực tế tình hình NCKH của đoàn viên sinh viên tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố Hải Phòng hiện nay cho thấy Đề án "**Hỗ trợ**

đoàn viên sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015-2020” nếu được chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc chắc chắn sẽ là cơ sở, động lực tốt, khích lệ đoàn viên sinh viên nhiệt tình tham gia các hoạt động NCKH, đảm bảo tăng về số lượng và chất lượng. Theo nghị quyết 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV đã khẳng định: *“Phát triển khoa học công nghệ có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội của thành phố. Khoa học và công nghệ thực sự là động lực quan trọng nhất để nâng cao sức mạnh tổng hợp thành phố trên các lĩnh vực kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh. Nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố, thúc đẩy nền kinh tế tri thức, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng... Xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ của vùng Duyên hải Bắc bộ và của cả nước trong lĩnh vực khoa học về biển, khoa học môi trường vào năm 2030”*. Vì vậy, thực hiện Đề án **“Hỗ trợ đoàn viên sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015-2020”** góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2010 - 2015; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV; Nghị quyết Đại hội Đoàn thành phố lần thứ XII, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, nhiệm kỳ 2012 - 2017; chào mừng Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích

1.1. Đẩy mạnh phong trào học tập, NCKH trong đoàn viên, sinh viên, tạo cơ hội cho đại đa số sinh viên có môi trường tiếp cận và vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học, quy trình các bước nghiên cứu khoa học một cách thiết thực, hiệu quả; giúp sinh viên có phương pháp liên hệ giữa việc học tập, nghiên cứu khoa học và thực tiễn.

1.2. Góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV *“Về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”*; Chương trình phát triển Thanh niên thành phố Hải Phòng giai đoạn 2013 - 2020; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

1.3. Nhằm cổ vũ, phát hiện, bồi dưỡng những tài năng trong đoàn viên sinh viên, tạo môi trường để đoàn viên, sinh viên tích cực học tập nghiên cứu khoa học sáng tạo, ứng dụng chuyên môn ngành học; góp phần giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng, gắn với ứng dụng khoa học công

nghệ phục vụ sự phát triển của thành phố trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; giúp đoàn viên, sinh viên được tiếp cận thường xuyên, tham gia các Hội nghị, Hội thảo khoa học, Hội thi sáng tạo khoa học công nghệ tuổi trẻ, thông tin khoa học công nghệ, Câu lạc bộ Sinh viên NCKH.

1.4. Từng bước tiếp cận hình thành và phát triển tư duy hệ thống một cách khoa học, ứng dụng kiến thức học tập, nghiên cứu vào thực tiễn đời sống, góp phần xây dựng thành phố phát triển bền vững; Cổ vũ động viên đoàn viên, sinh viên nghiên cứu những đề tài có tính ứng dụng thực tế, đặc biệt về lĩnh vực môi trường, sức khỏe cộng đồng, nông thôn mới, giao thông, biển, hải đảo... Tham gia triển khai áp dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đời sống và an ninh quốc phòng.

2. Yêu cầu

2.1. Đề án được triển khai tới 100% Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng trực thuộc, được đông đảo đoàn viên, sinh viên tham gia hưởng ứng. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng chủ động xây dựng kế hoạch hàng năm, tổ chức hội nghị, chương trình phát động phong trào nghiên cứu khoa học ứng dụng trong đoàn viên sinh viên; phối hợp các phòng ban, đơn vị liên quan tạo điều kiện cho đoàn viên sinh viên được sử dụng các thiết bị sẵn có của đơn vị hoặc chủ động liên hệ cơ sở vật chất phù hợp để đoàn viên sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học. Kết quả nghiên cứu khoa học của đoàn viên sinh viên được công bố trên các kỷ yếu, tập san, tạp chí, thông báo khoa học và các phương tiện thông tin đại chúng.

2.2. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên được Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên khoa, trường tổng hợp báo cáo lãnh đạo đơn vị phê duyệt và thành lập Hội đồng tổ chức đánh giá.

2.3. Các đề tài nghiên cứu phù hợp với nội dung của chương trình đào tạo và đáp ứng một số nhu cầu thực tiễn của xã hội; phù hợp với định hướng hoạt động NCKH cho sinh viên của các trường Đại học và Cao đẳng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.4. Việc triển khai Đề án phải đảm bảo sự lãnh đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, trên nguyên tắc công khai, dân chủ, phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện đúng các văn bản mang tính chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước; huy động tối đa các nguồn lực xã hội, nguồn ngân sách, các dự án và sự ủng hộ của đoàn viên, sinh viên để thực hiện các mục tiêu Đề án đề ra.

3. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Đề án hỗ trợ các Đề tài nghiên cứu khoa học do đoàn viên sinh viên đang học tập và nghiên cứu tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố Hải Phòng thực hiện.

IV. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, CHỈ TIÊU HỖ TRỢ

1. Nội dung

- Mỗi năm Thành đoàn - Hội sinh viên thành phố và Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo năm, ít nhất 01 năm tổ chức 01 hội nghị triển khai và nghiệm thu cấp thành phố; mỗi trường tổ chức ít nhất 01 hội nghị hoặc hội thảo sinh viên nghiên cứu khoa học. Căn cứ tình hình thực tế khảo sát từ nhu cầu cơ sở, các đề tài có tính khả thi, Ban Chỉ đạo Đề án sẽ hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện các đề tài.

2. Các giải pháp thực hiện

Căn cứ kết quả hoạt động NCKH trong đoàn viên, sinh viên tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố, Thành đoàn - Hội Sinh viên thành phố đề ra giải pháp thực hiện Đề án như sau:

2.1. Giải pháp về công tác tuyên truyền

- Phát động phong trào NCKH rộng khắp trong đoàn viên sinh viên từ thành phố tới cấp chi đoàn, chi hội thông qua nhiều hình thức: website Thành đoàn, các trang mạng của các trường, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở Đoàn - Hội trực thuộc, sinh hoạt của các câu lạc bộ học tập...

- Định kỳ hàng năm tổ chức hội nghị, hội thảo sinh viên nghiên cứu khoa học các cấp.

- Thường xuyên thông tin trên báo chí, truyền hình về các hoạt động triển khai, tiến độ, hiệu quả thực hiện Đề án.

- Tổ chức thành lập các CLB sinh viên NCKH gắn với thành lập CLB Sinh viên 5 tốt các cấp; triển khai nội dung trong các đợt sinh hoạt chi đoàn, chi hội sinh viên, chi đoàn giảng viên trẻ.

2.2. Giải pháp về hỗ trợ phương pháp NCKH

- Mời các giảng viên kinh nghiệm, cán bộ khoa học tư vấn, hỗ trợ chuyên môn theo lĩnh vực chuyên ngành phù hợp với đoàn viên sinh viên.

- Thành lập Hội đồng tư vấn về phương pháp NCKH các cấp.

2.3. Giải pháp về hỗ trợ kinh phí NCKH, đề tài, sáng kiến

- Thành lập Hội đồng thẩm định duyệt Đề tài NCKH, sáng kiến cấp thành phố để hỗ trợ kinh phí từ các nguồn huy động.

- Thực hiện Chương trình “*Đồng hành cùng bạn tới trường*” hiệu quả từ thành phố tới cơ sở.

- Huy động kinh phí ủng hộ từ các tổ chức, các nhân, doanh nghiệp trên địa bàn và đơn vị trực thuộc Thành đoàn.

- Vận động Đoàn Thanh niên các khối trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội thành phố có chuyên môn về khoa học và công nghệ cùng tham gia hỗ trợ thực hiện Đề án.

- Phối hợp, đề xuất với Trung tâm hỗ trợ và phát triển sinh viên Việt Nam thông qua một số nội dung hỗ trợ thực hiện Đề án.

3. Chỉ tiêu từng năm

Đề án thực hiện từ năm 2015 đến hết năm 2020. Phần đầu đến năm 2020, có ít nhất 50% số sinh viên được phổ biến phương pháp NCKH hiệu quả; toàn thành phố nghiệm thu hỗ trợ khoảng từ **370 - 450** đề tài các cấp. Trong đó thành phố hỗ trợ từ 120 - 150 đề tài, Đoàn các trường Đại học, Cao đẳng hỗ trợ từ 250 - 300 đề tài.

3.1. Năm 2015

- Xây dựng và triển khai Đề án, phát động phong trào sinh viên NCKH.
- Tìm nguồn lực hỗ trợ thực hiện Đề án.

3.2. Năm 2016

Nghiệm thu ít nhất 20 đề tài cấp thành phố, 30 đề tài cấp trường (*Ưu tiên đề tài về lĩnh vực: Môi trường biển hải đảo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, giải pháp tổ chức quản lý giao thông vận tải hợp lý đảm bảo an toàn giao thông, chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với Tư duy hệ thống và phát triển bền vững...*)

3.3. Năm 2017

Nghiệm thu ít nhất 30 đề tài cấp thành phố, 60 đề tài cấp trường (*Ưu tiên đề tài về lĩnh vực: Sức khỏe cộng đồng ; Tổ chức quản lý giao thông vận tải, đảm bảo an toàn giao thông gắn với tư duy hệ thống và phát triển bền vững...*)

3.4. Năm 2018

Nghiệm thu khoảng 40 đề tài cấp thành phố, 70 đề tài cấp trường (*Ưu tiên đề tài về Môi trường biển, hải đảo; Tổ chức quản lý giao thông vận tải; Đảm bảo an toàn giao thông..., chú trọng ứng dụng Tư duy hệ thống trong nghiên cứu ứng dụng đề tài).*

3.4. Năm 2019

Nghiệm thu khoảng 40 đề tài cấp thành phố, 70 đề tài cấp trường.

3.5. Năm 2020

Nghiệm thu khoảng 20 đề tài cấp thành phố, 70 đề tài cấp trường.

4. Phân công trách nhiệm hỗ trợ

4.1. Thành đoàn - Hội Sinh viên thành phố vận động kinh phí trực tiếp hỗ trợ từ 120 - 150 đề tài trong 05 năm.

4.2. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường trực tiếp hỗ trợ khoảng từ 250 - 300 đề tài trong 05 năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Đề án

- Đồng chí Bùi Thị Ngọc - Ủy viên Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Phó Bí thư Thường trực Thành đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên thành phố: Trưởng ban;

- Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hiền - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Thiếu nhi Trường học Thành đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Sinh viên thành phố: Phó Trưởng ban Thường trực;

- Đồng chí Vương Toàn Thu Thủy - Ủy viên Ban Thường vụ Thành đoàn, Phó Chủ tịch Hội Sinh viên thành phố, Bí thư Đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội Sinh viên trường Đại học Hải Phòng: Phó Trưởng ban;

- Đồng chí Trần Thị Hồng Thúy - Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh văn phòng Thành đoàn: Thành viên;

- Đồng chí Phạm Ngọc Tiến - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Công tác thanh niên: Thành viên;

- Đồng chí Phan Thị Hồng Nhung - Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Trưởng ban Thiếu nhi Trường học Thành đoàn, Ủy viên Ban Thư ký, Chánh văn phòng Hội Sinh viên thành phố: Thành viên thường trực;

- Đồng chí Nguyễn Thị Minh Ngọc - Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên trường Đại học Y Dược Hải Phòng: Thành viên;

- Đồng chí Nguyễn Vương Thịnh - Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội Sinh viên trường Đại học Hàng hải Việt Nam: Thành viên;

- Đồng chí Nguyễn Tiến Độ - Bí thư Đoàn Thanh niên trường Đại học Dân lập Hải Phòng: Thành viên;

- Đồng chí Đinh Thanh Tùng - Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên trường Cao đẳng nghề Giao thông vận tải Trung ương II: Thành viên;

- Đồng chí Trần Thị Thu Thủy - Bí thư Đoàn Thanh niên trường Cao đẳng Cộng đồng Hải Phòng: Thành viên;

- Đồng chí Nguyễn Tiến Nghĩa - Bí thư Đoàn Thanh niên trường Cao đẳng nghề Bách Nghệ Hải Phòng: Thành viên;

- Đồng chí Trần Xuân Thường - Bí thư Đoàn Thanh niên trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics: Thành viên

- Đồng chí Nguyễn Huy Nghiệp - Cán bộ Ban Thiếu nhi Trường học Thành đoàn: Thành viên.

- Đồng chí Ngô Duy Lâm - Cán bộ Ban Thiếu nhi Trường học Thành đoàn: Thành viên.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Thành đoàn - Hội Sinh viên thành phố

- Báo cáo Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về **Đề án “Hỗ trợ đoàn viên sinh viên nghiên cứu khoa học giai đoạn 2015 - 2020”**.

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án, Hội đồng thẩm định các đề tài, Ban Quản lý quỹ (*có Quyết định thành lập riêng*). Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên của Ban Chỉ đạo và Hội đồng thẩm định các đề tài do đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện Đề án phân công.

- Ban Thường vụ Thành đoàn - Ban Thư ký Hội sinh viên thành phố giao cho Ban Thiếu nhi Trường học Thành đoàn - Văn phòng Hội Sinh viên thành phố làm Thường trực Đề án.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố có liên quan tạo cơ chế, nguồn lực để triển khai Đề án; vận động các nguồn kinh phí xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ thực hiện Đề án.

- Mỗi năm Ban chỉ đạo Đề án sẽ lựa chọn 01 Đoàn trường tổ chức phát động, đăng cai làm điểm Hội thảo “*Sinh viên với hoạt động nghiên cứu khoa học*” (*có văn bản riêng theo kế hoạch từng năm học*).

- Hàng năm, chỉ đạo Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường tổ chức ít nhất 01 hội nghị, hội thảo chuyên đề đoàn viên, sinh viên với NCKH; chủ động phối hợp với các đơn vị, phòng, ban liên quan trong nhà trường, khảo sát, phân công đoàn viên giáo viên, mời các giảng viên có kinh nghiệm chuyên môn hướng dẫn sinh viên thực hiện các đề tài NCKH.

- Tổ chức hội nghị giao ban định kỳ 3 tháng/lần, các hội nghị sơ, tổng kết, lựa chọn đề tài, sáng kiến biểu dương, khen thưởng hàng năm, có báo cáo tiến độ thực hiện Đề án (*bằng văn bản*).

2.2. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, triển khai phong trào sinh viên NCKH rộng rãi tới đoàn viên, hội viên, sinh viên.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án cấp trường; xây dựng phương án thực hiện, phát động phong trào NCKH trong đoàn viên sinh viên; định hướng nghiên cứu, nghiệm thu đề tài, có phương án hỗ trợ cụ thể với mỗi đề tài cấp trường đạt yêu cầu theo chỉ tiêu Đề án xây dựng. Trên cơ sở khả năng và điều kiện thực tế của các trường, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án cấp thành phố sẽ có văn bản phân bổ chỉ tiêu về việc đảm nhận số lượng đề tài mỗi năm cho từng trường.

- Tham mưu với cấp ủy, Ban giám hiệu nhà trường đảm nhận công trình thanh niên là những đề tài nghiên cứu khoa học; hàng năm, từ việc nghiệm thu kết quả các đề tài, tiến hành khảo sát, đề xuất phương án ứng dụng thực tiễn, đăng ký công trình thanh niên cấp thành phố.

- Tích cực thực hiện hiệu quả chương trình “*Đồng hành cùng bạn đến trường*”, chủ động vận động kinh phí hỗ trợ các đề tài của đoàn viên sinh viên và thực hiện chương trình Hội nghị sinh viên NCKH tại trường hàng năm.

- Thành lập và chỉ đạo hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ sinh viên NCKH gắn với Câu lạc bộ sinh viên 5 tốt (*ra Quyết định thành lập Ban chủ nhiệm và có quy chế hoạt động riêng*).

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan trong nhà trường đề xuất Ban chỉ đạo Đề án cấp thành phố khảo sát, thẩm định các đề tài đề hỗ trợ và bình chọn biểu dương, khen thưởng vào các dịp sơ, tổng kết hàng năm.

3. Tiến độ thời gian

3.1. Từ tháng 01/2015

- Tổ chức Hội nghị tư vấn lấy ý kiến tham gia của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên các trường.

- Xin ý kiến Ban Thường vụ Thành đoàn, Ban Thư ký Hội sinh viên thành phố về việc thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ và các đơn vị liên quan tư vấn chuyên môn thực hiện Đề án.

- Vận động nguồn lực xã hội hóa phục vụ thực hiện Đề án.

3.2. Từ tháng 01/2016 đến hết tháng 8/2020

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo tiến độ đã xây dựng. Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết theo năm để đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

3.3. Tháng 10/2020

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.
- Biểu dương khen thưởng các cơ sở hoàn thành tốt chỉ tiêu Đề án xây dựng.

Đề án “**Hỗ trợ đoàn viên sinh viên NCKH giai đoạn 2015 - 2020**” là Đề án có ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc, có ý nghĩa lớn trong công tác giáo dục, định hướng, hỗ trợ cho đoàn viên, sinh viên đang học tập, sinh sống tại thành phố Hải Phòng. Qua đó góp phần thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, cổ vũ động viên đoàn viên, sinh viên nghiên cứu những đề tài có tính ứng dụng thực tế, đặc biệt trên các lĩnh vực về môi trường, sức khỏe cộng đồng, chương trình nông thôn mới, an toàn giao thông, biển hải đảo, xác lập tư duy hệ thống, góp phần xây dựng thành phố phát triển bền vững; tham gia triển khai và áp dụng hiệu quả những tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đời sống xã hội và an ninh quốc phòng. Đồng thời Đề án góp phần chào mừng Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV; Nghị quyết Đại hội Đoàn thành phố lần thứ XII, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, nhiệm kỳ 2012 - 2017; tiếp tục cổ vũ, khuyến khích cán bộ Đoàn, Hội Sinh viên từ thành phố tới cơ sở tích cực tham gia nghiên cứu, sáng tạo, tiếp cận khoa học công nghệ mới, có ý thức trách nhiệm học tập NCKH để góp phần xây dựng thành phố xanh, văn minh và phát triển bền vững.

Ban Thường vụ Thành đoàn - Ban Thư ký Hội Sinh viên thành phố giao cho Ban Thiếu nhi - Trường học Thành đoàn là bộ phận thường trực thực hiện Đề án có trách nhiệm tham mưu và thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; xem xét khen thưởng, đề nghị các cấp có thẩm quyền có những hình thức khen thưởng xứng đáng đối với các đơn vị triển khai thực hiện tốt Đề án.

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN HẢI PHÒNG